

QUY CHẾ BẦU CỬ

Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty cổ phần Xây dựng số 3 Hải Phòng

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 đã được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá 13, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014.

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây dựng số 3 Hải Phòng đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty cổ phần Xây dựng số 3 Hải Phòng sẽ tiến hành bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 - 2023 theo các nội dung sau đây:

Điều 1: Nguyên tắc bầu cử:

Quy chế bầu cử phải đảm bảo các nguyên tắc sau:

- Đúng Luật, đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây dựng số 3 Hải Phòng.
- Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu.
- Các cổ đông, người được đề cử, ứng cử vào HĐQT và BKS phải đủ tiêu chuẩn và Điều kiện tuân theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Cơ cấu số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là:
 - + Hội đồng quản trị (HĐQT): 05 thành viên.
 - + Ban kiểm soát (BKS) : 03 thành viên.
- Kết quả bầu cử được tính trên tổng số phiếu bầu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Mỗi lần bầu cử, một đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu cử liên quan đến nội dung bầu cử nhất định (phiếu bầu cử do Ban kiểm phiếu đại hội phát ra, có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Xây dựng số 3 Hải Phòng).
- Thành phần của Ban kiểm phiếu phải được Đại hội thông qua. Thành viên của Ban kiểm phiếu không phải là người có tên trong danh sách đề cử/ứng cử.
- Danh sách ứng viên với tên của ứng viên được sắp xếp theo thứ tự ABC và ghi đầy đủ họ, tên của ứng viên trên phiếu bầu.



Điều 2: Phương thức bầu cử:

1. Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu: Theo đó, mỗi **cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có tổng số phiếu bầu** bằng với **tổng số cổ phần sở hữu/đại diện** nhân với số **thành viên được bầu** của HĐQT hoặc BKS. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

2. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có thể dồn toàn bộ số phiếu bầu của mình để bầu cho một ứng cử viên hoặc chia số phiếu bầu cho các ứng viên được lựa chọn. Tuy nhiên, cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp chỉ được bầu cho tối đa số lượng 05 ứng viên HĐQT và 03 ứng viên BKS trên tổng số ứng cử viên HĐQT và BKS được đề cử.

3. Tổng số phiếu bầu được ghi sẵn trên từng loại phiếu bầu như sau:

+ Tổng số phiếu bầu của phiếu bầu HĐQT = (số cổ phần sở hữu + số cổ phần được ủy quyền để tham dự đại hội) x 5.

+ Tổng số phiếu bầu của phiếu bầu BKS = (số cổ phần sở hữu + số cổ phần được ủy quyền để tham dự đại hội) x 3.

4. Khi tiến hành bầu cử, quý vị cổ đông tự điền vào phiếu bầu của mình: số phiếu bầu cho từng ứng cử viên mà mình tín nhiệm, sao cho tổng số phiếu bầu đã điền cho các ứng viên **không được lớn hơn** tổng số phiếu bầu mà quý vị cổ đông đã có; và **không được bầu quá** số lượng thành viên cơ cấu của HĐQT và BKS (bằng hoặc ít hơn).

- Cổ đông có quyền sử dụng số phiếu bầu của mình cụ thể như sau:

+ Bầu cho một số ứng viên với số phiếu bầu cho mỗi ứng viên là bằng nhau.

+ Hoặc bầu cho một số ứng viên với số phiếu bầu cho mỗi ứng viên là không bằng nhau.

+ Hoặc bầu hết số phiếu bầu của mình cho duy nhất một ứng viên.

- Trong trường hợp có sự ghi nhầm, quý vị cổ đông có thể liên hệ với tổ bầu cử để xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ.

- Các phiếu bầu cử được bỏ vào hòm phiếu đã niêm phong.

Ví dụ về nguyên tắc bầu dồn phiếu:

Ví dụ 1: Bầu Hội đồng quản trị

- Cổ đông A đại diện sở hữu tại Đại hội là 1.000 cổ phần thực hiện bầu 05 thành viên của HĐQT thì tổng số phiếu bầu của cổ đông A là: $1.000 \times 5 = 5.000$ phiếu bầu

- Cổ đông A bầu cho:

+ Ứng viên 1 : 2.000 phiếu bầu

+ Ứng viên 2 : 1.000 phiếu bầu

+ Ứng viên 3 : 1.000 phiếu bầu

+ Ứng viên 4 : 500 phiếu bầu

+ Ứng viên 5 : 500 phiếu bầu

Tổng cộng số phiếu bầu của cổ đông A đã bầu HĐQT là: 5.000 phiếu bầu. Vậy phiếu bầu này là hợp lệ.

Ví dụ 2: Bầu Ban kiểm soát

- Cổ đông A đại diện sở hữu tại Đại hội là 1.000 cổ phần thực hiện bầu 03 thành viên Ban kiểm soát thì tổng số phiếu bầu của cổ đông A là: $1.000 \times 3 = 3.000$ phiếu bầu

- Cổ đông A bầu cho:

+ Ứng viên 1 : 1.000 phiếu bầu

+ Ứng viên 2 : 2.000 phiếu bầu

+ Ứng viên 3 : 1.000 phiếu bầu

Tổng cộng số phiếu bầu của cổ đông A đã bầu BKS là: 4.000 phiếu bầu.

Trong trường hợp này tổng số phiếu bầu của cổ đông A bầu BKS vượt quá 3.000 phiếu bầu của mình thì phiếu bầu này được coi là không hợp lệ.



Điều 3: Hình thức tiến hành bầu cử:

1. Phiếu bầu cử:

- Mỗi cổ đông/người được ủy quyền dự họp được nhận một phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị (màu xanh) và 01 phiếu bầu Ban kiểm soát (màu hồng). Trên mỗi phiếu bầu có ghi số cổ phần sở hữu/ủy quyền và tổng số cổ phần có quyền bầu tương ứng của mỗi cổ đông/đại diện cổ đông (= số cổ phần sở hữu và ủy quyền x số thành viên được bầu của HĐQT là 05, hoặc của BKS là 03), danh sách các ứng cử viên được đề cử vào HĐQT, BKS.

2. Quy định về phiếu bầu cử:

a/ Phiếu bầu cử hợp lệ:

- Là phiếu do Ban tổ chức phát hành, có đóng dấu treo của Công ty.

- Là phiếu bầu mà trong đó khi cộng lại, tổng số phiếu bầu cho các ứng viên **nhỏ hơn hoặc bằng** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông.

- Là phiếu không bị tẩy xóa, cạo sửa và viết thêm nội dung khác ngoài các nội dung yêu cầu trên phiếu.

- Phiếu bầu để trống.

- Dồn phiếu cho 01 hoặc nhiều người.

b/ Phiếu bầu cử không hợp lệ:

- Cổ đông Gạch tên ứng cử viên; xóa, sửa chữa.

- Cổ đông bầu vượt quá Tổng số phiếu bầu của mình .

- Phiếu không theo mẫu quy định của công ty phát hành, không có dấu Công ty.
- Phiếu không còn nguyên vẹn.
- Cổ đông bầu bằng % số phiếu.
- Các phiếu bầu cử không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.

c/ Cách ghi phiếu bầu cử:

- Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên nào, cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột số phiếu bầu tương ứng tại dòng tên ứng cử viên đó.

- Nếu không bầu ứng cử viên nào, cổ đông điền số "0" vào cột số phiếu bầu tương ứng tại dòng tên ứng cử viên đó.

- Cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên hoặc không bầu cho ứng cử viên nào.

Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi phiếu bầu cử bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào Hòm phiếu, thì được quyền gặp trực tiếp Trưởng ban kiểm phiếu để đổi lại phiếu bầu cử nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

3. Nguyên tắc bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT/BKS:

- Ban kiểm phiếu sẽ lập 2 Hòm phiếu: Một Hòm phiếu bầu thành viên HĐQT và một Hòm phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra các Hòm phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi có hiệu lệnh của Trưởng ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào Hòm phiếu trong vòng 10 phút. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được Ban kiểm soát niêm phong trước sự chứng kiến của các cổ đông.

- Ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Hòm phiếu được niêm phong, việc kiểm phiếu được tiến hành.

4. Quy định về việc kiểm phiếu:

* Ban kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định sau:

- Ban kiểm phiếu làm việc trong một phòng riêng được sự giám sát của đại diện Ban kiểm soát.

- Ban kiểm phiếu có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử và chuyên viên kỹ thuật hỗ trợ trong việc kiểm phiếu.

- Trước khi mở hòm phiếu, Ban kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản, niêm phong số phiếu không sử dụng đến. Ban kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa trên phiếu bầu cử.

- Kiểm tra tính hợp lệ của phiếu bầu cử.

- Kiểm tra lần lượt từng phiếu bầu cử và ghi kết quả kiểm phiếu.
- Niêm phong toàn bộ các phiếu bầu cử, bàn giao lại cho Chủ tọa.
- * Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:
 - Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu lập Biên bản kết quả kiểm phiếu.
 - Nội dung biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau:
 - + Thời gian, địa điểm tiến hành kiểm phiếu.
 - + Thành phần Ban kiểm phiếu
 - + Tổng số cổ đông tham dự Đại hội
 - + Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu.
 - + Số và tỷ lệ Phiếu bầu cử hợp lệ, phiếu bầu cử không hợp lệ.
 - + Số và tỷ lệ Phiếu bầu cho từng ứng cử viên vào HĐQT, BKS.
 - + Biên bản kiểm phiếu phải có chữ ký của các thành viên Ban kiểm phiếu và xác nhận của thành viên BKS.
 - Công bố kết quả và cùng Chủ tọa đại hội giải đáp những thắc mắc của cổ đông, liên quan đến quá trình bầu cử.

Điều 4: Nguyên tắc trúng cử:

1. Ứng cử viên phải có số phiếu bầu hợp lệ đạt tỷ lệ $\geq 51\%$ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp theo cách tính sau đây:

Tỷ lệ số phiếu bầu = (tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp) x 100%, (tỷ lệ này phải $\geq 51\%$).

2. Người trúng cử thành viên HĐQT hoặc thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Quy chế này.

3. Trường hợp số thành viên HĐQT và BKS trúng cử không đủ số lượng cần bầu do chưa đạt tỷ lệ tín nhiệm $\geq 51\%$, Công ty sẽ tiến hành bầu cử bổ sung ngay trong cuộc họp ĐHĐCĐ cho đến khi đủ số thành viên HĐQT và BKS.

Điều 5: Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu

1. Trường hợp sau khi đã công bố kết quả bầu cử mà có ý kiến của cổ đông khiếu nại hoặc cần phúc tra lại kết quả bầu cử, BKS sẽ trực tiếp kiểm tra lại, nếu phát hiện sai sót cố ý hoặc có sự gian lận trong kiểm phiếu thì Ban kiểm phiếu phải chịu bồi hoàn bộ chi phí do phải tổ chức bầu cử lại.

2. Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 6: Hiệu lực của Quy chế



1. Quy chế bầu cử phải được Đại hội cổ đông thông qua, biên bản kiểm phiếu, các phiếu bầu cử hợp lệ và không hợp lệ sẽ được lưu giữ tại Văn phòng Công ty cổ phần Xây dựng số 3 Hải Phòng để làm bằng chứng cho công tác bầu cử HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2018-2023.

2. Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông của Công ty cổ phần Xây dựng số 3 Hải Phòng tổ chức vào ngày 21 tháng 5 năm 2018 thông qua.



Phạm Kỳ Hưng